

Số: 11 /KH-GDTH

Tả Phời, ngày 11 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG CẤP TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023-2024

### I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; công văn 1589/SGD&ĐT ngày 7/9/2021 của Sở GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định 1916/QĐ-UBND ngày 7/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tỉnh Lào Cai;

Căn cứ công văn số 468 /PGD&ĐT-CMV/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, cấp Tiểu học TP năm học 2023 - 2024.

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của nhà trường; Căn cứ tình hình thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội yêu cầu đổi mới giáo dục của xã Tả Phời và mục tiêu giáo dục của thành phố Lào Cai.

Căn cứ vào điều kiện thực tế cơ sở vật chất của nhà trường.

### II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024

#### 1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

##### 1.1. Thuận lợi

Xã Tả Phời là xã vùng cao của Thành phố Lào Cai. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Thành ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân thành phố, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã luôn duy trì và bền vững.

Công tác giáo dục của xã luôn được Đảng ủy, HĐND, UBND Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể quan tâm ủng hộ sâu sắc. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi được quan tâm và đạt kết quả khả quan trong năm 2023. Trong thời gian này, ngành giáo dục quan tâm tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 4.

## 1.2. Khó khăn

Nhận thức của người dân về công tác giáo dục còn nhiều hạn chế, đời sống của người dân còn thiếu thốn, kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, đa số các hộ gia đình còn quá đông con, bố mẹ chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình. Các hộ dân ở rải rác, nhà nhiều em còn phải đi qua suối vì vậy các em phải nghỉ học vào những ngày trời mưa to.

Là trường có học sinh ở Bán trú tại trường, do đặc thù không phải xã khu vực 3 nên chế độ của các em hưởng theo nghị quyết hội đồng nhân dân tỉnh dẫn đến chất lượng bữa ăn chưa cao. Biên động giáo viên trong các năm lớn nên ảnh hưởng tới nền nếp chất lượng.

Cơ sở hạ tầng của xã còn nhiều thiếu thốn. Đặc biệt đường lên trường TH&THCS số 2 Tả Phời còn là đường bê tông, hay bị sạt lở vào mùa mưa lũ.

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024 cấp tiểu học

### 2.1. Đặc điểm học sinh của trường

#### 2.1.1. Học sinh

Lớp/ số học sinh	Cộng		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS
Tổng số Học sinh	5	131	1	30	1	29	1	23	1	24	1	25
Học sinh nữ			65		15		12		12		11	
Học sinh khuyết tật	1	1										1
Học sinh con hộ nghèo												
Học sinh dân tộc	5	131	1	30	1	29	1	23	1	24	1	25
Học 2 buổi/ngày	5	131	1	30	1	29	1	23	1	24	1	25
Học Tiếng Anh	3						1	23	1	24	1	25
Học Tin học	3						1	23	1	24	1	25

### 2.1.2 Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:

Tổng số (CBGVNV )			Trong biên chế			Trình độ đào tạo (BGH, GV trong biên chế)				Giáo viên chuyên biệt (TH&THCS)				
TS	Biên chế	Hợp đồng	BGH	GV	NV	ĐH	CD	THSP	Dưới THSP	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Ngoại ngữ	Tin học
9	9	0	1	8	0	8	0	0	0	1	1	1	1	1

### 2.1.3 Giáo viên Tiếng Anh

Tổng	Trình độ đào tạo		Năng lực						Có chứng chỉ sự phạm
	ĐH	CD	A1	A2	B1	B2	C1	C2	
1	1				1				

### 2.1.4. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

+ Tổng số phòng học: 5 phòng với đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt trần, ... phòng có lắp máy chiếu, ti vi kết nối internet.

+ Các phòng chức năng: Phòng Thư viện, phòng Thiết bị đều được trang bị các thiết bị đáp ứng được nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh.

+ Các phòng làm việc: Phòng Hiệu trưởng, phòng chuyên môn (phó hiệu trưởng), phòng văn thư đều được trang bị máy vi tính kết nối mạng internet.

+ Trường có hàng rào tách biệt với khu dân cư. Sân trường có cây xanh và các bồn hoa tạo cảnh quang mát mẻ, sạch đẹp để học sinh rèn luyện thân thể và tham gia các hoạt động tập thể.

### 3. Điểm tồn tại, hạn chế:

Sử dụng ngoại ngữ của giáo viên còn nhiều hạn chế. Một số giáo viên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa nhanh. Giáo viên chưa linh hoạt trong việc sử dụng các kỹ thuật phương pháp dạy học tích cực trong quá trình dạy học.

Vẫn còn một số giáo viên tiếp cận đổi mới còn chậm, chưa cố gắng trong tự bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức dạy tiểu học còn hạn chế. Việc lựa chọn và sử dụng linh hoạt phương pháp trong giảng dạy học sinh người dân tộc thiểu số còn chưa phù hợp, dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh chưa hiệu quả. Một số lớp học chất lượng học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng; Một số thôn tỷ lệ

chuyên cần còn chưa đạt theo kế hoạch ở một số thời điểm. Công tác tuyên truyền vận động nhân dân của một số giáo viên còn hạn chế, phụ huynh chưa vào cuộc cùng giáo viên. Giáo viên chưa gần dân, sát dân, chưa huy động được phụ huynh tham gia vào công tác giáo dục.

Cơ sở vật chất của Bán trú hằng năm không được đầu tư, thiếu các phòng ở Bán trú.

#### 4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động nỗ lực vượt khó để mỗi học sinh phát triển tối đa năng lực, phẩm chất của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước. Phần đầu là một trường học vùng cao có chất lượng dạy học tốt và là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động, sáng tạo và vươn tới thành công. Nhà trường luôn luôn: Vượt khó, đoàn kết đổi mới sáng tạo, vì học sinh.

Có hành động đột phá để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

### **III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023-2024**

#### **1. Mục tiêu chung**

Vì học sinh thân yêu, Xây dựng trường học hạnh phúc đổi mới và hội nhập, hành động đột phá. Mỗi ngày đến trường là một ngày hạnh phúc. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Có kế hoạch giáo dục cho học sinh hòa nhập nhằm tạo mọi điều kiện tốt nhất cho học sinh có cơ hội được tiếp cận giáo dục.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

##### **2.1. Về chất lượng giáo dục toàn diện**

Phần đầu năm học 2023-2024, Trường TH và THCS số 2 Tả Phời đạt các mục tiêu sau:

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học 2 buổi/ngày.
- 100% học sinh các khối 5 được học môn tự chọn Tin học.
- 100% học sinh các khối 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm stem, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập đang theo học tại trường.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2017) vào lớp 1: 100%

- Học sinh chuyển cấp đạt 100%

**\* Các môn học và hoạt động giáo dục:**

- Hoàn thành tốt và Hoàn thành: đạt từ 99% trở lên.

- Các năng lực: Xếp loại Tốt và Đạt: 100%

- Phẩm chất: Xếp loại Tốt và Đạt: 100%

- Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt: 99% trở lên.

**\* Chất lượng xếp loại theo Thông tư 22/2016 của Bộ GD-ĐT:**

- Hoàn thành chương trình các lớp: 99% trở lên

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

- Học sinh được khen thưởng đạt từ 30% - 35%

- Hoàn thành chương trình tiểu học: đạt 100%

**\* Chất lượng xếp loại theo Thông tư 27/2020 của Bộ GD-ĐT:**

- Hoàn thành chương trình các lớp: 99% trở lên

- Học sinh được khen thưởng đạt từ 30% - 35%

**2.2. Về chất lượng HS năng khiếu**

- Học sinh tham dự sân chơi các câu lạc bộ, cấp thành phố: phần đầu đạt 7 giải các cấp (Tham gia Trạng nguyên Tiếng Việt, Đấu trường toán học thành phố; Giao lưu học sinh giỏi vùng khó; Giữ vở sạch viết chữ đẹp cấp tỉnh). Có 7 học sinh đạt giải giao lưu học sinh vùng khó lần thứ 2.

- Tổ chức tốt các ngày Hội theo chủ đề và tham gia tích cực ngày hội học sinh tiểu học thành phố Lào Cai lần thứ 2.

**2.3. Về chất lượng đội ngũ**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Không ngừng học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý trường học.

- Phần đầu có 100% cán bộ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị tốt, đoàn kết nhất trí cao. Không có giáo viên vi phạm pháp luật nhà nước, nhất là chính sách KHHGD, quy chế chuyên môn, thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, quy chế dân chủ của nhà trường.

- Giáo viên đạt chuyên môn khá, giỏi: 100%

- GV dạy giỏi cấp trường: 100% số giáo viên đăng kí; Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường: 100% đăng kí

- Xếp loại viên chức: Có ít nhất 70% CB, GV, NV xếp loại Hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ; Không có CB, GV, NV xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Xếp loại Chuẩn NNGV: Có 70% trở lên đạt Tốt, còn lại là loại khá và không có trung bình.

- Trình độ: Có 100% CB-GV đạt chuẩn và trên chuẩn; 100% cán bộ quản lý và 100% giáo viên có chứng chỉ Tin học cơ bản; 90% giáo viên có chứng chỉ B tiếng Anh trở lên.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

**IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học** (*Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học*)

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II
<b>1. Môn học- hoạt động giáo dục bắt buộc</b>																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

8	Tin học							35	18	17	35	18	17	70	36	34
9	Công nghệ							35	18	17	35	18	17			
10	Kĩ thuật													35	18	17
11	Lịch sử Địa Lí										70	36	34	70	36	34
12	Khoa học										70	36	34	70	36	34
13	Ngoại ngữ							140	72	68	140	72	68	140	72	68
<b>2. Môn học tự chọn</b>																
<b>3. Hoạt động củng cố, tăng cường</b>																
14	Ôn tập Tiếng Việt	105	54	51	105	54	51	70	36	34	35	18	17			
15	Ôn tập Toán	105	54	51	105	54	51	35	18	17						
16	STEM	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
<b>Tổng</b>		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể

### 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	<b>Truyền thống nhà trường</b>	- Hoạt động trải nghiệm: Chúng em tìm hiểu về nhà trường; Tổ chức "Đêm hội trăng rằm".	Toàn trường	Chiều 14/8/2023 âm lịch	BGH TPT đội	GVCN, Các đoàn thể trong trường
Tháng 10	<b>Chăm ngoan</b>	Tổ chức hoạt động trải nghiệm:	Toàn trường	Chiều ngày 26/10/2023	BGH TPT đội	GVCN, Các đoàn thể trong trường

	<b>học giỏi</b>	Sáng tác thơ, văn theo chủ đề về môi trường, thầy cô, bè bạn.				
Tháng 11	<b>Tôn sư trọng đạo</b>	Trung bày các sản phẩm stem về môi trường, thầy cô Giao lưu văn nghệ chào mừng 20/11	Toàn trường	Chiều 16/11/2023	BGH TPT đội	BGH+ GVCN +GV toàn trường
Tháng 12	<b>Uống nước nhớ nguồn</b>	Nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân; Thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;	Toàn trường	Sáng 18/12/2023	Chủ tịch cựu chiến binh của xã	BGH+ Đoàn TN, GVCN. GV toàn trường
Tháng 1+2	<b>Mừng Đảng mừng xuân</b>	- Tổ chức Hội chợ ẩm thực ngày Xuân - Giao lưu văn nghệ, thời trang.	Toàn trường	Chiều 22/2/2024	BGH TPT đội	- BGH+ GVCN + GV toàn trường - Phụ huynh học sinh
Tháng 3	<b>Tiến bước dưới cờ đội</b>	Tìm hiểu về Đội TNTP HCM - Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức ngày Hội thiếu nhi vui khỏe	Toàn trường	Sáng 25/3/2024	TPTđội, BT Đoàn	BGH+ GVCN, GV, NV toàn trường
Tháng 4	<b>Hòa bình và hữu nghị</b>	Tổ chức ngày hội đọc sách, ngày hội học sinh	Toàn trường	Sáng 19/4/2024	TPT. đ/c phụ trách thư viện	BGH+ GVCN, GV toàn trường



Tháng 5	<b>Chủ đề: Bác Hồ kính yêu</b>	Thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Bác Hồ	Toàn trường	Chiều ngày 16/5/2024	TPT. đ/c phụ trách thư viện, BT đoàn trường	BGH+ GVCN, GV toàn trường
---------	--------------------------------	---	-------------	----------------------	---	---------------------------

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Đọc sách		Học sinh	Giờ ra chơi, trước giờ nghỉ trưa, giờ về	Thư viện, sân trường, tủ sách tại lớp	GVTV-GVCN
2	Vui chơi tự do		Học sinh	Giờ ra chơi	Sân trường	TPT
3	Ăn trưa		HS bán trú	11h00	Lớp học	GVCN
4	Nghỉ trưa		HS bán trú	12g00-13g15	Khu vực Bán Trú	GVCN
6	Bóng đá	CLB	HS năng khiếu	16h30-18h	Sân trường	GVTD
7	Câu lông	CLB	HS năng khiếu	16h30-18h	Sân trường	GVTD
8	Mỹ thuật	CLB	HS năng khiếu	16h30-18h	Phòng GV	GVMT
9	Chăm sóc rau+ hoa	KNS	Học sinh Bán trú	16h30-18h	Vườn trường	GV phụ trách Bán Trú

#### 4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 7/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 cụ thể đối với giáo dục tiểu học như sau:

Bắt đầu năm học	Học kì 1	Học kì 2	Ngày kết thúc năm học	Các kì thi và xét tốt nghiệp
Thứ hai	Từ	Từ 16/1/2024	Xong	Xét hoàn thành

28/8/2023 (tổ chức lớp và củng cố kiến thức). Lớp 1 từ 21.8.2023	6/9/2023đến 15/1/2024 (18 tuần thực học)	đến 15/5/2024 (17 tuần thực học)	trước ngày 31/5/2024	chương trình Tiểu học trước ngày 5/6/2024
--	--	----------------------------------	----------------------	---

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng và phát triển toàn diện năng lực phẩm chất của học sinh, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

### **3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục các khối lớp (Phụ lục đính kèm)**

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào đời sống thực tiễn.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức thông qua các hoạt động thực tế tại nhà trường và các hoạt động ntraị nghiệm.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...), nếu trùng vào ngày nào trong tuần, Phó

HT và khối trưởng chủ động lên phương án điều chỉnh các tiết học bù vào các ngày của tuần trước và sau ngày nghỉ, thay thế các tiết sinh hoạt tập thể, tiết ôn tập, hoặc ghép tiết thành chủ đề...

### 3.3. Đối với khối lớp 1

- Nhà trường giao quyền chủ động cho khối 1 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đúng tinh thần CT GDPT 2018.

- Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2023 - 2024 đối với khối lớp 1.

#### BUỔI SÁNG

Tiết	Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ Tư	Thứ năm	Thứ sáu
1	7g30'-8g10'	SHDC + Hoạt động trải nghiệm	Toán	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
2	8g15'-8g55'	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	8g55'-9g15'	Ra chơi				
3	9g15'-9g55'	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
4	10g00'-10g40'	Toán	Đạo đức	TNXH	Mĩ thuật	SHL

#### BUỔI CHIỀU

1	13g30'-14g10'	Ôn toán	Thể dục	Ôn toán	Hoạt động trải nghiệm	
2	14g15'-14g55'	STEM	Ôn toán	Ôn Tiếng Việt	Ôn Tiếng Việt	
3	15g00'-16g40'	Ôn Tiếng Việt	Âm nhạc	Thể dục	TNXH	
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	32				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (có kế hoạch kèm theo tại các lớp)

### 3.4. Đối với khối lớp 2

- Nhà trường giao quyền chủ động cho khối 2 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo đúng CT GDPT 2018. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh mũi nhọn, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà cho học sinh.

- Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi kiến thức phù hợp với thực tiễn.

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2023 – 2024 đối với khối lớp 2.

### BUỔI SÁNG

Tiết	Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ Tư	Thứ năm	Thứ sáu
<b>1</b>	7g30'-8g10'	Chào cờ	Toán	Toán	Giáo dục thể chất	Tiếng Việt
<b>2</b>	8g15'-8g55'	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	8g55'- 9g15'	Ra chơi				
<b>3</b>	9g15'- 9g55'	Tiếng Việt	TN-XH	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán
<b>4</b>	10g00'- 10g40'	Toán	Giáo dục thể chất	Đạo đức	Toán	Sinh hoạt

### BUỔI CHIỀU

<b>1</b>	13g30'- 14g10'	Tiếng Việt	Âm nhạc	Hoạt động trải nghiệm	TN-XH	
<b>2</b>	14g15'-14g55'	Ôn Tiếng Việt	STEM	Ôn toán	Ôn toán	
<b>3</b>	15g00'-16g40'	Ôn Tiếng Việt	Mĩ thuật	Ôn toán	Ôn Tiếng Việt	
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	<b>32</b>				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có kế hoạch kèm theo tại các lớp)

### 3.5. Đối với khối lớp 3

- **Thực hiện dạy học theo chương trình GDPT 2018.** Khai thác có hiệu quả kho học liệu điện tử hướng dẫn học sinh học.

- Nhà trường giao quyền chủ động cho khối 3 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo CT GDPT 2018.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Chú trọng đến việc tổ chức dạy học ngoại ngữ cho học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ.

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2023 - 2024 đối với khối lớp 3.

#### BUỔI SÁNG

Tiết	Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ Tư	Thứ năm	Thứ sáu
1	7g30'-8g10'	Chào cờ	Toán	Toán	Tiếng Việt	Toán
2	8g15'-8g55'	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Âm nhạc
	8g55'- 9g15'	<i>Ra chơi</i>				
3	9g15'- 9g55'	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Toán	TN-XH
4	10g00'- 10g40'	Toán	Tiếng Anh	Đạo đức	TN-XH	Sinh hoạt

#### BUỔI CHIỀU

1	14g15'-14g55'	Giáo dục thể chất	Ôn toán	Hoạt động trải nghiệm	Tiếng Anh	
2	15g00'-16g40'	Tin học	Ôn Tiếng Việt	Tin học và Công nghệ (Công nghệ)	Tiếng Anh	
3	7g30'-8g10'	STEM	Giáo dục thể chất	Ôn Tiếng Việt	Mĩ thuật	
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	<b>32</b>				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có kế hoạch kèm theo tại các lớp)

### 3.6. Đối với khối lớp 4

Nhà trường giao quyền chủ động cho khối 4 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

theo CT GDPT 2018. Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học hoạt động giáo dục và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2023 - 2024 đối với khối lớp 4.

### BUỔI SÁNG

Tiết	Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ Tư	Thứ năm	Thứ sáu
1	7g30'-8g10'	Chào cờ	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt
2	8g15'-8g55'	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Toán	Toán
	8g55'- 9g15'	Ra Chơi				
3	9g15'- 9g55'	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Âm nhạc	Tiếng Anh
4	10g00'- 10g40'	Toán	Tiếng Việt	Lịch sử và Địa lí	Giáo dục thể chất	Sinh hoạt

### BUỔI CHIỀU

1	14g15'-14g55'	Lịch sử và Địa lí	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo dục thể chất	Tin học và Công nghệ (Công nghệ)	
2	15g00'-16g40'	Đạo đức	Mĩ thuật	Tiếng Anh	Hoạt động trải nghiệm	
3	7g30'-8g10'	Khoa học	Khoa học	STEM	Ôn Tiếng Việt	
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	32				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có kế hoạch kèm theo tại các lớp)

### 3.7. Đối với khối lớp 5

-Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 về thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị cho học sinh lên học lớp 6.

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

### BUỔI SÁNG

Tiết	Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ Tư	Thứ năm	Thứ sáu	
1	7g30'-8g10'	Chào cờ	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
2	8g15'-8g55'	Tiếng Việt	Đạo đức	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Anh	
	8g55'- 9g15'	<i>Ra chơi</i>					
3	9g15'- 9g55'	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Thể dục	Toán	
4	10g00'- 10g40'	Toán	Khoa học	Lịch sử và Địa lí	Âm nhạc	Sinh hoạt	

### BUỔI CHIỀU

1	15g00'-16g40'	Lịch sử và Địa lí	Khoa học	Tiếng Anh	Tiếng Việt		
2	7g30'-8g10'	Tiếng Anh	STEM	Thể dục	Mĩ thuật		
3	7g30'-8g10'	Tiếng Anh	Tin học	Kĩ thuật	Tin học		
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	32					

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (có kế hoạch kèm theo tại các lớp)

#### 4. Số lượng tiết học

STT	Nội dung	Số lượng tiết học					Ghi chú
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	
1	Tiếng Việt	12	10	7	7	8	
2	Toán	3	5	5	5	5	
3	Đạo đức	1	1	1	1	1	
4	Tự nhiên và xã hội	2	2	2			
5	Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2	
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	2	2	2	2	2	
7	Hoạt động trải nghiệm	3	3	3	3	2	
8	Kĩ thuật				0	1	
9	Lịch sử				1	1	
10	Địa Lí				1	1	
11	Khoa học				2	2	

12	Tiếng Anh			4	4	4	
13	Tin học			1	1	2	
14	Công Nghệ			1	1		
15	STEM	1	1	1	1	1	
16	Ôn Tiếng Việt	3	3	2			
17	Ôn Toán	3	3	1			
Tổng		32	32	32	32	32	

+ Các ngày nghỉ lễ trong năm học và các hoạt động tập thể quy mô lớn (30/4, 1/5, 10/3 âm lịch, đi tham quan trải nghiệm...) nếu trùng vào ngày nào trong tuần nhà trường trưởng chủ động lên phương án điều chỉnh các tiết học bù vào các ngày của tuần trước và sau ngày nghỉ, thay thế các tiết ôn tập, hoặc dạy bù vào tiết 5.

## V. Giải pháp thực hiện

### 1. Giáo dục chính trị, tư tưởng; xây dựng trường học hạnh phúc

Thực hiện tốt chủ đề năm học, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục; triển khai Chỉ thị nhiệm vụ năm học, Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cấp Tiểu học và các văn bản chỉ đạo, ... tới toàn thể đội ngũ.

Tăng cường công tác tuyên truyền các cuộc vận động, các phong trào thi đua hướng tới mục tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học; Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện “10 lời hứa nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác”; xây dựng Quy chế văn hóa trường học, chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; rèn luyện đội ngũ thực hiện nhiệm vụ theo tinh thần “7 dám” của Tổng bí thư BCH Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam: “Dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung”; đảm bảo an ninh, an toàn trường học; đề cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, giáo dục học sinh phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ, học sinh thuộc và thực hiện, thực hành 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng. Tiếp tục xây dựng trường học hạnh phúc với môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, lành mạnh, ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi không đúng chuẩn mực đạo đức trong trường học, tạo cơ hội, động lực để mỗi giáo viên, học sinh đều được phát huy tối đa năng lực của bản thân với mục tiêu tất cả cùng thay đổi và tiến bộ. 100% giáo viên thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong trường học và thực hiện “Chiến dịch lòng biết ơn” tích hợp trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường và lan tỏa tinh thần làm việc trong đội ngũ với phương châm “Hãy làm những việc bình thường bằng lòng say mê phi thường”



## **2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Sắp xếp phòng học, lớp học hợp lý để có phòng học bộ môn cho học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trang trí cảnh quan trường học, trang trí lớp học, đảm bảo xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

- Nâng cao ý thức tự quản, giao cho từng lớp tự quản phòng học, bàn ghế, quạt điện, phương tiện dạy học.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu.

### **\* Chỉ tiêu phân đầu**

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CT GDPT 2018 và các yêu cầu quy định về CSVC phục vụ cho giảng dạy và học tập.

- 100% GV lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học.

- 100 % các lớp có đủ đồ dùng tối thiểu.

- 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học

- 100% GV tham gia Hội thi “Làm đồ dùng dạy học”.

## **3. Thực hiện công tác đội ngũ**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, giới thiệu giáo viên tham gia cốt cán cấp thành phố để tham gia các lớp tập huấn do các cấp tổ chức.

Triển khai đầy đủ nội dung các lớp tập huấn về triển khai chương trình sách giáo khoa lớp 4,5 với nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến, tự nghiên cứu... đến tất cả giáo viên.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Thực hiện khẩu hiệu “Chất lượng giáo dục thực chất”.

### **\* Đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học**

- Tuyên truyền đề đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhận thức được ý nghĩa quan trọng của việc đánh giá theo Chuẩn trong việc góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục.

### **\* Chỉ tiêu phân đầu:**

- Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên : 100%

- Chưa đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: 0%

- 100% CBQL và GV đạt yêu cầu trở lên về học tập bồi dưỡng thường xuyên.
- Tổ chức hiệu quả Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường. 100% giáo viên tham gia.
- Tham gia hiệu quả Hội thi Giáo dục giỏi chuyên đề cấp thành phố
- 100% giáo viên cam kết không dạy thêm học thêm trái quy định. ( Nếu vi phạm không xếp loại thi đua).
- 100% giáo viên không vi phạm pháp luật, đạo đức.

#### **4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản trị nhà trường**

- Khắc phục mọi khó khăn về hạ tầng cơ sở mạng internet, thiết bị điện tử của nhà trường hiện có nhằm phục vụ công tác dạy và học tốt nhất. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các môn học theo thời khóa biểu, kiểm tra hoạt động dạy học của các khối lớp. Theo dõi, kiểm tra thăm lớp, dự giờ và việc vận dụng để đánh giá chất lượng sau chuyên đề, thao giảng.

- Tiếp tục triển khai các nội dung của CTGDPT 2018 đến tất cả giáo viên, chuẩn bị tập huấn thay sách, tập trung cho lớp 5.

##### **\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% các bộ phận trong nhà trường sử dụng CNTT trong quản lý.
- 100% GV ứng dụng CNTT trong dạy học.
- 100% giáo viên có 1 bài giảng Elearning trên một học kỳ.

#### **5. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn**

Đưa sinh hoạt chuyên trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đảm bảo thực hiện sinh hoạt chuyên môn trường 1 tháng/lần, sinh hoạt tổ khối ít nhất 2 tuần/lần.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ chức thao giảng, chuyên đề: mỗi khối thực hiện ít nhất 2 chuyên đề/ thao giảng trong năm học.

- Ban giám hiệu thường xuyên theo dõi, kiểm tra thăm lớp, dự giờ và việc vận dụng để đánh giá chất lượng sau chuyên đề, thao giảng.

- Thực hiện bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên thông qua việc đổi mới mạnh mẽ việc tổ chức sinh hoạt Tổ, Khối chuyên môn với các nội dung:

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ khối, tối thiểu 2 lần/tháng.

- 100% tổ khối sinh hoạt chuyên môn có hiệu quả.

- Mỗi khối thiết kế 1 bài giảng Elearning/ học kỳ

**6. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

\* Đối với học sinh lớp 1, 2,3,4: Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đối với học sinh lớp 5 thực hiện CT GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nham hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư 22/2016/TT-0BGDĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- 100% HS được nhận xét, đánh giá thường xuyên một cách công bằng, khách quan, trên tinh thần nâng đỡ, khuyến khích.

**\* Về chất lượng các mặt giáo dục:**

Khối	Số HS	Môn học và hoạt động giáo dục			Năng lực			Phẩm chất		
		HTT	HT	CHT	T	Đ	CCG	T	Đ	CCG
1	30	10	20	0	10	20		21	9	0
2	29	10	19	0	10	19		20	9	0
3	23	8	15	0	8	15	0	20	3	0
4	24	8	16	0	8	16	0	22	2	0
5	25	10	15	0	18	7		23	2	0

\*Tham gia các cuộc thi

+ Trạng nguyên Tiếng Việt: Mỗi lớp có ít nhất 3 học sinh tham gia ( Có 2 học sinh đạt giải cấp tỉnh).

+ Đấu trường toán học TP Lào Cai: Khuyến khích mỗi lớp có ít nhất 2 học sinh tham gia.

+ Sân chơi Tiếng Anh: Mỗi lớp có ít nhất 2 học sinh tham gia.

+ Giao lưu học sinh vùng khó đạt 07 giải.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1,2,3 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

### **2. Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

### **3. Tổ trưởng chuyên môn**

Chủ trì tổ chức xây dựng kế hoạch các môn học trong tổ chuyên môn; Quản lý, kiểm soát, chịu trách nhiệm việc thực hiện kế hoạch môn học; Lưu trữ kế hoạch giáo dục các môn học trong tổ chuyên môn; biên bản các cuộc họp có liên quan đến nội dung xây dựng kế hoạch môn học. Thảo luận và thống nhất ở tổ, khối chuyên môn; thống nhất với kế hoạch giáo dục nhà trường

Chỉ đạo giáo viên tiểu học: Trực tiếp xây dựng kế hoạch môn học ở tất cả các môn mình được giao phụ trách; kịp thời đề xuất điều chỉnh kế hoạch đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế; Thực hiện kế hoạch giáo dục được hiệu trưởng phê duyệt; Lưu trữ kế hoạch giáo dục môn học.

### **4. Tổng phụ trách đội**

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các

yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

### **5. Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày);
  - Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường;
  - Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

Trên đây là kế hoạch giáo dục cấp Tiểu học của trường TH&THCS số 2 tả phời yêu cầu các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- BGH;
- Các Tổ trưởng CM TH;
- Giáo viên;
- Lưu: CM, VT.

**P. HIỆU TRƯỞNG**

**Mai Đức Dũng**

## LỊCH CÔNG TÁC GIÁO DỤC HÀNG THÁNG – TUẦN

Tháng 8/2023

Tháng	Nội dung công việc	Bổ sung điều chỉnh	Ghi chú
8/2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- CBGVNV trả phép và tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng hè.</li><li>- Tổ chức tổng vệ sinh trường lớp, hoàn thiện tu sửa CSVC.</li><li>- Phân công nhiệm vụ đầu năm.</li><li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới: Tuyển sinh Lớp 1; ấn phẩm, văn phòng phẩm cho giáo viên; tài liệu, đồ dùng học tập cho học sinh.</li><li>- Xây dựng KH khai giảng và chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học mới.</li><li>- Đăng ký thi đua đầu năm. Ký cam kết trách nhiệm</li><li>- HD xây dựng KH môn học; Xây dựng KHGD</li><li>- Điều tra PCGD và cập nhật phần mềm, báo cáo theo quy định.</li><li>- Tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học mới.</li><li>- Tổ chức Tuần sinh hoạt tập thể cho học sinh.</li><li>- Lập thời khóa biểu, phân phối chương trình dạy cho các lớp.</li><li>- Tập trung HS tựu trường ngày 28/8/2022( Lớp 1 ngày 21/8), tổ chức dạy tuần làm quen.</li></ul>		
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức khai giảng đúng ngày 5/9/2023.</li><li>- Thực hiện CT tuần 1 và dạy học 2 buổi/ngày từ ngày 6/9/2023</li></ul>		

<p><b>9/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hội nghị quán triệt NV năm học, các chuyên đề BDCM. Triển khai BDTX theo kế hoạch. Đăng ký thi đua đầu năm. Ký cam kết trách nhiệm</li> <li>- Kiểm tra, dự giờ, đăng ký tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường.</li> <li>- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ (TN tiếng Việt, tiếng Anh, đấu trường toán học, ...)</li> <li>- Phối hợp tổ chức HĐ trung thu cho HS.</li> <li>- Kiện toàn các tổ chức; đoàn thể. Thành lập các câu lạc bộ</li> <li>- Họp PH đầu năm, tổ chức HN CBVC đầu năm học, tổ chức TX đối thoại.</li> <li>- Điều tra PCGD và cập nhật phần mềm, báo cáo theo quy định.</li> <li>- KTNB trường học theo kế hoạch. Chinh trang cảnh quan trường, lớp.</li> <li>- Thực hiện chuyên đề tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số</li> <li>- Hội thảo chuyên đề: Phương pháp, kỹ thuật dạy học lớp 4 CTGDPT 2018.</li> </ul>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nền nếp dạy học 2 buổi/ngày theo TKB</li> <li>- Bồi dưỡng HS viết chữ đẹp.</li> <li>- Dự sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.</li> <li>- Dạy An Toàn giao thông.</li> <li>- Hội thảo chuyên đề Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1,2, CTGDPT 2018</li> <li>- Hội thảo Chuyên đề: Dạy học tiếp cận CTGDPT, liên thông lớp 5 lên lớp 6.</li> </ul>		



<b>10/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra hồ sơ tổ khối. Kiểm tra hồ sơ cá nhân.</li> <li>- Tăng cường các biện pháp rèn học sinh chưa hoàn thành, học sinh năng khiếu.</li> <li>- KTNB trường học theo kế hoạch.</li> </ul>		
<b>11/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội thảo chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi phù đạo học sinh yếu kém.</li> <li>- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn.</li> <li>- Bồi dưỡng đội tuyển HS giỏi.</li> <li>- GVCN buổi 2 bồi dưỡng HS yếu.</li> <li>- Bồi dưỡng HS đội tuyển HS viết chữ đẹp</li> <li>- Kiểm tra Tổ trưởng chuyên môn, Hội thảo chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học nhằm phát huy năng lực phẩm chất của người học”.</li> <li>- Thi GV dạy giỏi chuyên đề cấp TP: Thí thiết kế đề kiểm tra phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh; Giáo viên tiểu học dạy giỏi bài học STEM, dạy học kết nối</li> </ul>		
<b>12/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi Trạng Nguyên tiếng Việt cấp trường.</li> <li>- Thi thiết kế các trò chơi học tập cấp trường.</li> <li>- Khảo sát công nhận giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.</li> <li>- Hội thảo chuyên đề “Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học”.</li> <li>- Ôn tập kiểm tra định kỳ cuối kỳ I</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ giáo viên</li> <li>- Thi GV dạy giỏi chuyên đề cấp TP: Thí thiết kế đề kiểm tra phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh; Giáo viên tiểu học dạy giỏi bài học STEM, dạy học kết nối</li> </ul>		

<b>1/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thi GV dạy giỏi cấp trường</li> <li>- Sơ kết các chuyên đề trong HKI.</li> <li>- Hoàn thiện các loại báo cáo HKI.</li> <li>- Hoàn thiện các loại báo cáo HKI nộp Phòng GD&amp;ĐT.</li> </ul>		
<b>2/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các lớp trước Tết nguyên đán. Nghỉ tết nguyên đán Giáp Thìn</li> <li>- Bồi dưỡng đội tuyển Thi Trạng nguyên Tiếng Việt.</li> <li>- BGH dự giờ, KT giáo viên.</li> <li>- Hội thảo chuyên đề “Nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tập Làm Văn”</li> <li>+ Thi vở sạch chữ đẹp cấp trường tháng 2/2023</li> <li>- Kiểm tra người đứng đầu tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể.</li> </ul>	-	
<b>3/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia sân chơi Trạng nguyên tiếng Việt cấp Thành phố</li> <li>- Giao ban cụm thi đua.</li> <li>- Hội thảo chuyên đề “ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học”.</li> </ul>	-	
<b>4/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia sân chơi Trạng Nguyên tiếng Việt cấp tỉnh.</li> <li>- HD các lớp lập kế hoạch ôn tập cuối năm học.</li> <li>- Tham gia chuyên đề “Giữ vở sạch - viết chữ đẹp” cấp Thành phố</li> <li>- Rà soát chương trình lập kế hoạch ôn tập cuối năm học.</li> <li>- Thành lập HD nghiệm thu chất lượng cuối năm học;</li> <li>- Chuyên đề: Đánh giá học sinh theo TT 27. Tập huấn về cách ra đề, ma trận đề.</li> </ul>	-	

<p><b>5/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HD ôn tập và nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh cuối năm.</li> <li>- HD tổng kết năm học.</li> <li>- HD giáo viên điều tra và tuyển sinh HS vào lớp 1.</li> <li>- HD hoàn thiện hồ sơ cuối năm học cho HS các lớp: sổ tổng hợp đánh giá, sổ liên lạc, sổ nhật ký đánh giá của giáo viên chủ nhiệm lớp.</li> <li>- Tổng kết các cuộc vận động và phong trào thi đua.</li> <li>- Hoàn thiện báo cáo gửi Phòng GD&amp;ĐT.</li> <li>- BGH kiểm tra duyệt hồ sơ của các lớp.</li> <li>- Sơ kết học kì II, tổng kết năm học.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS trong hè 2024.</li> <li>- Đề xuất nội dung bồi dưỡng hè 2024.</li> <li>- Chuẩn bị các ĐK cho công tác tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2024 - 2025.</li> </ul>		
<p><b>6/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo và kiểm tra các lớp dạy trong hè (nếu có).</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do các cấp tổ chức.</li> <li>- Tổ chức Hoạt động hè 2024.</li> <li>- Tham gia lớp Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 5 thực hiện CTGDPT 2018.</li> </ul>		
<p><b>7/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai kế hoạch bồi dưỡng CBQL và GV.</li> <li>- Chuẩn bị nhận HS vào L1.</li> <li>- Tổ chức Hoạt động hè 2024.</li> </ul>		

**LỊCH DẠY HỌC - NĂM HỌC: 2023 - 2024**

Thời Gian	Tháng	Tuần	Nội Dung	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật
Học Kỳ I	9/2023	1	Chương trình học kỳ 1	5/9	6	7	8	9	10	11
		2		12	13	14	15	16	17	18
		3		19	20	21	22	23	24	25
		4		26	27	28	29	30	31	1/10
	10/2023	5		2	3	4	5	6	7	8
		6		9	10	11	12	13	14	15
		7		16	17	18	19	20	21	22
		8		23	24	25	26	27	28	29
	11/2023	9	KTĐK giữa HK 1 lớp 4 và lớp 5.	30	1	2	3	4	5	6
		10		7	8	9	10	11	12	13
		11		14	15	16	17	18	19	20
		12		21	22	23	24	25	26	27
		13		28	29	30	1	2	3	4
	12/2023	14		5	6	7	8	9	10	11
		15		12	13	14	15	16	17	18
		16		19	20	21	22	23	24	25
		17		26	27	28	29	30	31	1
	1/2024	18		2	3	4	5	6	7	8
		19	tuần Ktdkcuối học kì 1	9	10	11	12	13	14	15
				16	17	18	19	20	21	22
			23	24	25	26	27	28	29	
Học kỳ		19	Nghỉ tết nguyên đán	30	31	1	2	3	4	5
		20	Nghỉ tết nguyên đán	6	7	8	9	10	11	12
	2.2024	21		13	14	15	16	17	18	19
		22		20	21	22	23	24	25	26
		23		27	28	1	2	3	4	5
		24		6	7	8	9	10	11	12
	3.2024	25		13	14	15	16	17	18	19
		26		20	21	22	23	24	25	26
		27	KTĐK giữa HK 2 lớp 4 và lớp 5	27	28	29	30	31	1	2
	4.2024	28		3	4	5	6	7	8	9
29			10	11	12	13	14	15	16	

5.2024	30		17	18	19	20	21	22	23
	31		24	25	26	27	28	29	30
	32		31	1	2	3	4	5	6
	33		7	8	9	10	11	12	13
	34	tuần KTĐK cuối học kì II	14	15	16	17	18	19	20
	35	hoàn thành chương trình	21	22	23	24	25	26	27
		kết thúc năm học 2023-2024	28	29	30	31			

**- Xét hoàn thành chương trình tiểu học: Trước ngày 05/6/2024.**

### **MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN ĐỀ CHÍNH TRONG NĂM HỌC 2023-2024**

<b>TT</b>	<b>Nội dung hoạt động</b>	<b>Thời gian tổ chức</b>	<b>Khối/lớp tổ chức</b>
<b>1</b>	- Thực hiện chuyên đề tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số - Hội thảo chuyên đề: Phương pháp, kĩ thuật dạy học lớp 4 CTGDPT 2018.	Tháng 9/2023	- Thực hiện chuyên đề tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 2,3 môn Tiếng Việt -Lớp 4
<b>2</b>	- Hội thảo chuyên đề Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1,2, CTGDPT 2018 - Hội thảo Chuyên đề: Dạy học tiếp cận CTGDPT, liên thông lớp 5 lên lớp 6.	Tháng 10/2023	Sinh hoạt chuyên đề: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1,2 CTGDPT 2018 Lớp 5
<b>3</b>	- Hội thảo chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học nhằm phát huy năng lực phẩm chất của người học”. - Thi GV dạy giỏi chuyên đề cấp trường: Thi thiết kế đề kiểm tra phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh; Giáo viên tiểu học dạy giỏi bài học STEM.	Tháng 11/2023	<b>-Lớp 3</b>  <b>-Khối 1,2,3</b>
<b>4</b>	- Hội thảo chuyên đề Phương pháp, kĩ thuật dạy học lớp 3 CTGDPT 2018. - Thi GV dạy giỏi chuyên đề cấp TP: Thi thiết kế đề kiểm tra phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh; Giáo viên tiểu học dạy giỏi bài học STEM.	Tháng 12/2023	-Lớp 3  Khối 4+5
<b>5</b>	- Hội thảo chuyên đề “Nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tập Làm Văn”	Tháng 1/2024	Lớp 4
<b>6</b>	- Chuyên đề: Đánh giá học sinh theo TT 27. Tập huấn về cách ra đề, ma trận đề.	Tháng 2/2024	<b>Tất cả các lớp</b>
<b>7</b>	- Hội thảo chuyên đề “ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học”.	Tháng 3/2024	<b>Lớp 5</b>
<b>8</b>	Chuyên đề giáo dục STEM	Tháng 4/2024	<b>Lớp 5</b>